

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAKAR
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2023/HNGĐ-ST

Ngày 27/09/2023.

“V/v: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Trí Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thế Hằng và ông Lê Khắc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: ông Phan Hoài Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Tại - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 09 năm 2023 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Ea Kar xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 255/2023/TLST-HNGĐ, ngày 03/07/2023, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 08 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2023 ngày 11 tháng 09 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P; Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Ngô Trí T; Địa chỉ: Thôn A, xã H huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Phong trình bày:* Bà Nguyễn Thị P và Ông Ngô Trí T sau một thời gian tìm hiểu thì tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 02/11/2015. Trong quá trình chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2019, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do cả hai bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, mặc dù hai vợ chồng đã cố gắng chung sống để nuôi dạy con nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng thêm. Do không thể tiếp tục chung sống với nhau nên vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay. Nay không còn tình cảm, nên bà P yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà P và ông T có 01 con chung là cháu Ngô Trí P – sinh ngày: 19/06/2017, do hiện nay bà P đang là người trực tiếp nuôi con chung, có công việc và thu nhập ổn định đủ điều kiện nuôi con chung nên nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung cho đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu ông T cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn Ông Ngô Trí T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không tham gia giải quyết vụ án. Vì vậy Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn và cũng không tiến hành hòa giải được.*

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị P có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Ngô Trí T vắng mặt lần thứ hai.

** Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar:*

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đều thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn ông Ngô Trí T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các quyết định tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do là vi phạm các quy định tại Điều 70, 72, và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Về nội dung: Do yêu cầu của nguyên đơn có căn cứ, nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của

nguyên đơn: Về quan hệ hôn nhân, bà Nguyễn Thị P được ly hôn với ông Ngô Trí T; về con chung, giao cho bà P trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Ngô Trí P– sinh ngày: 19/06/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; Bà P không yêu cầu cấp dưỡng nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị P yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn, nuôi con với bị đơn ông Ngô Trí T cư trú tại xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk theo khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

- Về thủ tục mở phiên tòa vắng mặt các đương sự: Quá trình tố tụng, bị đơn ông Ngô Trí T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, nguyên đơn bà Nguyễn Thị P có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 BLTTDS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Trí T và bà Nguyễn Thị P tự nguyện về sống chung và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 02/11/2015, đây là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ lời khai của đương sự, kết quả xác minh tại địa phương xác định, cuộc sống hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị P với ông Ngô Trí T không hạnh phúc, nguyên nhân do cả hai bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, ông T không chăm lo cho gia đình và cả hai vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Xét thấy, cuộc sống chung vợ chồng không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P.

- *Về con chung*: Bà P và ông T có một con chung là cháu Ngô Trí P – sinh ngày: 19/06/2017. Từ thời điểm năm 2019 cho đến nay vợ chồng sống ly thân, con chung đang được bà P chăm sóc, nuôi dưỡng phát triển bình thường. Do đó, để đảm bảo quyền lợi ích về mọi mặt của con chung, căn cứ Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 cần tiếp tục giao cháu Ngô Trí P – sinh ngày: 19/06/2017 cho bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Bà P không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị P phải chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị P.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị P được ly hôn với ông Ngô Trí T.

2. Về con chung: Giao con chung là Ngô Trí P – sinh ngày: 19/06/2017 cho bà Nguyễn Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Ông Ngô Trí T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Tuy nhiên, Ông T không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc

gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị P phải chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng mà Bà P đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số AA/2022/0001145, ngày 30/06/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Đắk Lắk;

-VKSND huyện EaKar;

-THADS huyện K;

- UBND TT. E, huyện K;

-Đương sự;

-Lưu HS.

(Đã ký)

Hoàng Trí Lý